

Số: 20/2019/QĐST-DS

Thuận An, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán- chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Thu.

*Thư ký phiên họp:* Bà Đậu Thị Loan.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 230/2019/TLST-VDS ngày 21/10/2019, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số 22/2019/QĐ-MPH ngày 23 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1977; trú tại: 16/1/9, khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1980;

3. Bà Lê Thị Thanh P, sinh năm 1979;

Cùng trú tại: 6/6, khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- Bà Trương Thị Ngọc H và vợ chồng ông Nguyễn Ngọc C, bà Lê Thị Thanh P có quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 26/12/2018, bà H có cho ông C, bà P vay số tiền 770.000.000đồng, thời hạn vay là 05 ngày theo giấy mượn tiền ngày 28/12/2018.

Tuy nhiên, đã hết thời hạn trả nợ mà ông C, bà P không trả cho bà H bất kỳ khoản tiền nào. Do đó, bà H đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc vợ chồng ông C, bà P phải trả cho bà H số tiền 770.000.000 đồng.

Ngày 15/10/2019, bà Trương Thị Ngọc H và vợ chồng ông Nguyễn Ngọc C, bà Lê Thị Thanh P đã thỏa thuận và lập biên bản hòa giải thành, đối thoại thành tại Trung Tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An đồng

thời có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hoà giải thành như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Lê Thị Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị Ngọc H số tiền 770.000.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng).

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 01/11/2019, các đương sự giữ nguyên ý kiến của mình, đề nghị Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự công nhận sự thỏa thuận của hai bên.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của các đương sự, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Trương Thị Ngọc H, ông Nguyễn Ngọc C, bà Lê Thị Thanh P có đơn yêu cầu về việc yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận theo Biên bản hòa giải thành, đối thoại thành mà hai bên đã tham gia hòa giải tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An ngày 15/10/2019. Việc yêu cầu Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án phù hợp với quy định tại Điều 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Bà Trương Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc C và bà Lê Thị Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị Ngọc H số tiền 770.000.000 đồng theo giấy mượn nợ ngày 28/12/2018. Tại Biên bản hòa giải thành, đối thoại thành ngày 15/10/2019 các đương sự đã thỏa thuận, thống nhất nội dung. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Nguyễn Ngọc Chương và bà Lê Thị Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị Ngọc H số tiền 770.000.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng), đồng thời các đương sự có đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngày 15/10/2019. Xét thấy, các bên tham gia thỏa thuận có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài toà án ngày 15/10/2019 của các đương sự là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ vào Điều 416, 417 và khoản 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 230/2019/TLST-VDS ngày 21/10/2019, cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Lê Thị Thanh P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị Ngọc H số tiền 770.000.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Điều 2:** Lệ phí: Bà Trương Thị Ngọc H, ông Nguyễn Ngọc C và bà Lê Thị Thanh P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036223 ngày 17/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Điều 4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

#### **THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**